

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 369/2019/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Diệu H, sinh năm: 1971

Địa chỉ: Tổ X, Tổ dân phố Y, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Phạm Minh T, sinh năm: 1966

Địa chỉ: Tổ X, Tổ dân phố Y, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Diệu H và anh Phạm Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị H và anh T thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là Phạm Minh D, sinh ngày 01/10/1994, Phạm Minh H, sinh ngày 21/12/1998 và Phạm Trần Tuấn T, sinh ngày 27/9/2003. Hai con Minh D và Minh H đều đã trưởng thành trên 18 tuổi. Sau khi ly hôn, chị H và anh T đã

thống nhất, thỏa thuận giao con chung cháu Phạm Trần Tuấn T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Phạm Trần Tuấn T muốn ở với mẹ. Vì anh T bị tai nạn nên mất sức lao động. Do đó, chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung.

- Về chia tài sản: Chị H và anh T tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H và anh T thỏa thuận chị H chịu nộp toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn 150.000 đồng. Án phí cấp dưỡng nuôi con các bên đương sự không phải chịu. Chị H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2017/0005630 ngày 03/12/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Chị H được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đ;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADSTP Đ;
- Các đương sự;
- UBND phường Đ, TP. Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Phúc Nam